

Số: **64** /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày **12** tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành
**Hệ thống điều khiển phát sóng, lưu trữ và thiết bị sản xuất
chương trình truyền hình tại trung tâm theo chuẩn HD**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành sử dụng nguồn vốn Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1993/QĐ-UBND ngày 27/10/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc chủ trương đầu tư dự án Hệ thống điều khiển phát sóng, lưu trữ và thiết bị sản xuất chương trình truyền hình tại trung tâm theo chuẩn HD;

Căn cứ Quyết định số 2030/QĐ-UBND ngày 31/10/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Dự án Hệ thống điều khiển phát sóng, lưu trữ và thiết bị sản xuất chương trình truyền hình tại trung tâm theo chuẩn HD;

Căn cứ Quyết định số 694/QĐ-UBND ngày 07/5/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Hệ thống điều khiển phát sóng, lưu trữ và thiết bị sản xuất chương trình truyền hình tại trung tâm theo chuẩn HD;

Căn cứ Quyết định số 881/QĐ-UBND ngày 01/6/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh dự án và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Hệ thống điều khiển phát sóng, lưu trữ và thiết bị sản xuất chương trình truyền hình tại trung tâm theo chuẩn HD;

Xét đề nghị của Đài Phát thanh và Truyền Quảng Ngãi tại Tờ trình số 494/TTr-PTTH ngày 02/11/2020 về việc trình phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành Hệ thống điều khiển phát sóng, lưu trữ và thiết bị sản xuất

chương trình truyền hình tại trung tâm theo chuẩn HD; trên cơ sở kết quả thẩm tra tại Báo cáo số 238/BC-STC ngày 30/12/2020 của Sở Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành

- Tên dự án: Hệ thống điều khiển phát sóng, lưu trữ và thiết bị sản xuất chương trình truyền hình tại trung tâm theo chuẩn HD.
- Chủ đầu tư: Đài Phát thanh và Truyền hình Quảng Ngãi.
- Địa điểm xây dựng: Đài Phát thanh và Truyền hình Quảng Ngãi, số 165 Hùng Vương, phường Trần Phú, tp Quảng Ngãi.
- Thời gian thực hiện từ tháng 9/2018 - hoàn thành tháng 8/2020.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Nguồn vốn đầu tư

Đơn vị tính: 1.000 đồng

Nguồn vốn	Tổng mức đầu tư	Được duyệt	Thực hiện	
			Đã thanh toán	Còn được thanh toán
Tổng cộng	14.998.000	13.923.444	9.000.000	+ 4.923.444
NS tỉnh	14.998.000	13.923.444	9.000.000	+ 4.923.444

2. Chi phí đầu tư quyết toán

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Dự toán	Giá trị quyết toán
Tổng số	14.988.000.000	13.923.444.000
- Xây dựng:	14.095.917.000	13.445.555.000
- QLDA:	221.305.897	220.000.000
- Tư vấn:	204.016.000	153.431.000
- Chi phí khác:	134.565.000	104.458.000
- Dự phòng:	332.196.103	0

(Chi tiết có phụ lục I đính kèm)

3 . Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: 0 đồng

4 . Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Công trình thuộc chủ đầu tư quản lý		Công trình giao đơn vị khác quản lý	
	Thực tế	Quy đổi	Thực tế	Quy đổi
Tổng số	13.923.444.000		0	
1.Tài sản cố định	13.923.444.000		0	
2.Tài sản lưu động	0		0	

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: Không có.

Điều 3. Trách nhiệm của Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư: Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư của dự án là:

Nguồn vốn	Số tiền (đồng)	Ghi chú
Tổng số	13.923.444.000	
NS tỉnh	13.923.444.000	

- Tình hình công nợ tính đến thời điểm thẩm tra:

+ Nợ phải thu: 0 đồng

+ Nợ phải trả: 4.923.444.000 đồng

(Chi tiết có phụ lục II đính kèm)

- Nguồn vốn thanh toán công nợ: Vốn ngân sách tỉnh.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản đợt này: Được phép ghi tăng tài sản:

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản cố định (đồng)	Tài sản lưu động (đồng)
Đài Phát thanh và Truyền hình Quảng Ngãi	13.923.444.000	0

3. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Quảng Ngãi (chủ đầu tư) có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện nghiêm túc ý kiến của Sở Tài chính tại Báo cáo thẩm tra số 238/BC-STC ngày 30/12/2020 và nội dung quyết toán dự án hoàn thành được phê duyệt tại Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình Quảng Ngãi (chủ đầu tư) và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP, TH, CBTH;
- Lưu: VT, KGVXbnt.



CHỦ TỊCH

Đặng Văn Minh

Phụ lục số I

TỔNG HỢP CHI PHÍ ĐẦU TƯ ĐƯỢC QUYẾT TOÁN

Dự án: Hệ thống điện Khốan phát sóng, lưu trữ và thiết bị sản xuất chương trình truyền hình tại trung tâm theo chuẩn HD

(Kèm theo Quyết định số **64** /QĐ-UBND ngày **12** /01/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

Đơn vị tính: đồng



STT	CƠ CẤU	Giá trị dự toán được duyệt	Giá trị Chủ đầu đề nghị	Giá trị quyết toán	Tăng (+), giảm (-) so với dự toán	Tăng (+), giảm (-) so với số đơn vị
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(5)-(3)	(7)=(5)-(4)
I	Chi phí thiết bị	14.095.917.000	13.445.555.000	13.445.555.000	-650.362.000	0
1	Gói thầu số 6: Cung cấp lắp đặt camera và bộ dụng cụ cho phòng viên	4.852.155.000	4.852.155.000	4.852.155.000	0	0
2	Gói thầu số 7: Cung cấp lắp đặt thiết bị cho phim trường chuyên đề	9.243.762.000	8.593.400.000	8.593.400.000	-650.362.000	0
II	Chi phí quản lý dự án	221.305.897	220.000.000	220.000.000	-1.305.897	0
III	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	204.016.000	185.000.000	153.431.000	-50.585.000	-31.569.000
1	Chi phí lập báo cáo NCKT	78.514.000	78.000.000	46.431.000	-32.083.000	-31.569.000
2	Chi phí lập HSMT và đánh giá HSDT mua sắm thiết bị	50.886.000	50.000.000	50.000.000	-886.000	0
3	Chi phí giám sát lắp đặt thiết bị	74.616.000	57.000.000	57.000.000	-17.616.000	0
IV	Chi phí khác	134.565.000	131.577.000	104.458.000	-30.107.000	-27.119.000
1	Phí thẩm định báo cáo NCKT	2.848.000	0	0	-2.848.000	0
2	Chi phí thẩm định giá thiết bị	51.679.000	51.679.000	51.679.000	0	0

STT	CƠ CẤU	Giá trị dự toán được duyệt	Giá trị Chủ đầu đề nghị	Giá trị quyết toán	Tăng (+), giảm (-) so với dự toán	Tăng (+), giảm (-) so với số đơn vị
3	Chi phí thẩm định HSMT thiết bị	7.070.000	7.000.000	7.000.000	-70.000	0
4	Chi phí thẩm định KQLCNT thiết bị	7.070.000	7.000.000	7.000.000	-70.000	0
5	Thẩm tra phê duyệt quyết toán	65.898.000	65.898.000	38.779.000	-27.119.000	-27.119.000
V	Dự phòng	332.196.103	0	0	-332.196.103	0
VI	Tổng cộng	14.988.000.000	13.982.132.000	13.923.444.000	-1.064.556.000	-58.688.000

Phụ lục số II
BẢNG CÔNG NỢ

Dự án: Hệ thống điều khiển phát sóng lưu trữ và thiết bị sản xuất chương trình truyền hình tại trung tâm theo chuẩn HD

(Kèm theo Quyết định số 64 /QĐ-UBND ngày 12/01/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

Đơn vị tính: đồng



STT	Đơn vị	Nội dung	Giá trị quyết toán	Số thanh toán	Công nợ đến thời điểm thẩm tra	
					Phải trả (+)	Phải thu (-)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(4)-(5)	
I		Chi phí thiết bị	13.445.555.000	8.664.321.000	4.781.234.000	0
1	Công ty TNHH Truyền thông Alpha	Gói thầu số 06: Cung cấp lắp đặt camera và bộ dụng cụ phòng viên	4.852.155.000	4.852.155.000	0	0
2	Công ty TNHH Công nghệ Tô Ma	Gói thầu số 7: Cung cấp lắp đặt thiết bị cho phim trường chuyên đề	8.593.400.000	3.812.166.000	4.781.234.000	0
II	Ban QLDA Đài PT&TH tỉnh	Chi phí quản lý dự án	220.000.000	220.000.000	0	0
III		Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	153.431.000	50.000.000	103.431.000	0
1	Trung tâm tin học và Công nghệ Truyền hình cơ sở tại TP Hồ Chí Minh	Gói thầu số 1: Tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi	46.431.000	0	46.431.000	0
2	Trung tâm tin học và Công nghệ Truyền hình cơ sở tại TP Hồ Chí Minh	Gói thầu số 03: Tư vấn lựa chọn nhà thầu cung cấp thiết bị	50.000.000	50.000.000	0	0
3	Công ty Công ty TNHH giải pháp phần mềm truyền thông ITV	Gói thầu số 5: Giám sát cung cấp lắp đặt thiết bị	57.000.000	0	57.000.000	0
IV		Chi phí khác	104.458.000	65.679.000	38.779.000	0

STT	Đơn vị	Nội dung	Giá trị quyết toán	Số thanh toán	Công nợ đến thời điểm thẩm tra	
					Phải trả (+)	Phải thu (-)
1	Công ty Cổ phần thông tin và thẩm định giá Miền Trung (CIVS)	Gói thầu số 02: Tư vấn Thẩm định giá thiết bị	51.679.000	51.679.000	0	0
2	Chi nhánh Tổng công ty Tư vấn Xây dựng Việt Nam	Gói thầu số 4: Tư vấn thẩm định HSMIT và KQĐT	14.000.000	14.000.000	0	0
3	Sở Tài chính Quảng Ngãi	Chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán	38.779.000	0	38.779.000	0
V	Tổng cộng		13.923.444.000	9.000.000.000	4.923.444.000	0